

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Bản án số: 09/2021/HS-ST
Ngày: 11 - 3 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quốc Tân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thịnh và ông Phan Đức Đào

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2021/HS - ST ngày 26 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐXXST- HS ngày 26/02/2021, đối với các bị cáo:

1. **Dur Trung K**, sinh ngày 20/02/1989 tại Bố Trạch, Quảng Bình; nơi cư trú: thôn 9, xã X, huyện B, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: lớp 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Dur Xuân Tr và bà Trần Thị Th; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 06/11/2020 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Dur Đỗ Q**, sinh ngày 10/6/1985 tại Bố Trạch, Quảng Bình; nơi cư trú: thôn 9, xã X, huyện B, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: lớp 7/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Dur Xuân Tr và bà Trần Thị Th; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 06/11/2020 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Những người tham gia tố tụng:**

- Nguyên đơn dân sự: Công ty TNHH một thành viên L; người đại diện theo pháp luật: ông Trần Quang Đ - Giám đốc công ty; địa chỉ: thôn 10, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Nguyễn Quyết Ch, sinh năm 1984; nơi cư trú: thôn 9, xã X, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

+ Anh Dương Viết M, sinh năm 1980; nơi cư trú: thôn Đ, xã C, huyện B tỉnh Quảng Bình, có mặt.

+ Anh Đinh Hương Gi, sinh năm 1985; nơi cư trú: thôn 8, xã X, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- *Những người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983; nơi cư trú: thôn thôn 1 C, thị trấn Ph, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt..

+ Anh Cao Khải H, sinh năm 1964; địa chỉ: Trạm bảo vệ rừng Ng, thôn 9, xã X, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Anh Đặng Minh Đ, sinh năm 1974; địa chỉ: Trạm bảo vệ rừng Ng, thôn 9, xã X, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 ngày 12/9/2020, Dư Trung K và Nguyễn Quyết Ch rủ nhau dùng Trâu của gia đình vào khu vực rừng Khe Môn thuộc xã Xuân Trạch (hiện không xác định được vị trí cụ thể), huyện Bố Trạch để vận chuyển 02 thanh gỗ Sến và Huynh do K và Ch khai thác trái phép trước đó. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, K và Ch kéo gỗ về gần đến khu vực Khe nước thuộc thôn 10, xã Xuân Trạch thì dừng lại nghỉ, K dùng điện thoại di động của Ch điện cho Dư Đỗ Q (em trai K) dẫn Q lên gần Trạm bảo vệ rừng Ng trực thuộc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lâm công nghiệp Bắc Quảng Bình đóng tại địa phận thôn 10, xã Xuân Trạch, huyện Bố Trạch quan sát xem có lực lượng bảo vệ rừng tuần tra, kiểm tra hay không để K và Ch kéo gỗ qua trạm. Sau đó, Q đi vào nhà bếp lấy 01 con dao bỏ vào bao rồi đeo vào bên hông và điều khiển xe mô tô của gia đình (xe không có biển kiểm soát) kéo theo xe bò đến bãi keo Hà Sỏi thuộc thôn 10, xã Xuân Trạch và để xe lại đó. Q đi bộ lên khu vực Trạm bảo vệ rừng Ng quan sát, thấy không có lực lượng bảo vệ nên Q điện thoại lại cho K và nói “Kéo xuống đi chứ anh không thấy ai cả” (tức Q báo với K là không thấy có lực lượng bảo vệ rừng). Nhận được tin của Q nên K dắt trâu kéo 01 thanh gỗ Huynh đi trước, còn Ch dắt trâu kéo 01 thanh gỗ Sến đi sau khoảng 03m đến 04m và cả hai đi xuôi theo dòng suối. Đến khoảng 01 giờ 15 phút ngày 13/9/2020, K và Ch kéo gỗ về cách cầu gỗ bắc qua khe nước khu vực Trạm bảo vệ rừng Ng khoảng 30m thì phát hiện có ánh đèn pin từ trên bờ (phía khu vực Bãi Đá bên trái của suối theo hướng di chuyển của K và Ch) dội tới yêu cầu dừng lại để kiểm tra thì K và Ch tiếp tục đập Trâu kéo gỗ đi về phía trước. Lúc này, đồng chí Dương Viết M - Tổ trưởng tổ tuần tra bảo vệ (mặc trang phục bảo vệ rừng), Trạm phó Trạm bảo vệ rừng Ng thực hiện việc tuần tra, kiểm tra theo kế hoạch đứng ở khu vực Bãi Đá chiếu đèn pin ra giữa suối yêu cầu K và Ch dừng lại nhưng K và Ch không chấp hành nên đồng chí M gọi thêm sự hỗ trợ của các đồng chí Nguyễn Văn H, Đặng Minh Đ và Cao Khải H, là những cán bộ Trạm bảo vệ rừng Ng đang thực hiện ca trực tuần tra cùng đồng chí M tiếp cận

trên khu vực cầu gỗ để ngăn cản. Thấy đồng chí M từ khu vực Bãi Đá lội ra suối gơ tay ra để giữ trâu và gỗ nên K nói “Địt mẹ, tránh ra không tau chặt” rồi dùng tay phải rút con dao đi rừng mang bên hông dơ về phía trước khua đi khua lại để ngăn không cho đồng chí M giữ Trâu và gỗ. Cùng lúc đó, các đồng chí H, Đ và H tiến ra phía trên cầu gỗ nhằm ngăn cản nhưng thấy K dùng dao hăm dọa và do trời tối nên cũng hoảng sợ lùi lại, K nhanh chóng đập Trâu kéo gỗ vượt qua cầu gỗ, lợi dụng lúc này thấy không có ai ngăn cản nên Ch ở phía sau cũng tiếp tục đập Trâu kéo gỗ lọt được qua cầu. Thấy các đối tượng đã kéo gỗ lọt qua cầu nên đồng chí M lội theo suối đi đến gần cầu gỗ với mục đích lên cầu đuổi theo K và Ch thì Dư Đỗ Q từ mép cầu phía bên trái (hướng di chuyển của K và Ch) di chuyển ra hướng giữa cầu ngăn cản và dùng lời nói xin đồng chí M bỏ qua nhưng không được nên Q rút con dao mang theo bên người dơ về phía trước đe dọa, sau đó Q dùng tay phải tát 01 cái trúng vào thái dương bên trái đồng chí M khiến đồng chí M bị choáng bở nghiêng xuống nước rồi Q bỏ đi. Thấy lực lượng bảo vệ rừng không truy đuổi theo nên K và Ch tiếp tục kéo gỗ đến bãi keo Hà Sòi rồi đưa gỗ lên xe bò của Q để sẵn từ trước kéo gỗ về cất giấu tại nhà K, còn Q sau đó cũng đi bộ tới vị trí để xe máy và điều khiển xe về nhà nằm ngủ. Đến khoảng 09 giờ ngày 13/9/2020, anh Đinh Hương Gi đi qua nhà Dư Trung K nhìn thấy 02 thanh gỗ do K và Ch kéo về cất giấu nên đã vào hỏi mua, K và Ch đồng ý bán cả hai thanh gỗ với giá 7.000.000đ (Bảy triệu đồng), mỗi người chia nhau 3.500.000đ, còn Giang chở gỗ về nhà mình. Đến chiều ngày 13/9/2020, Giang đã bán cho một người lạ (không xác định được tên, địa chỉ) 01 thanh gỗ Huỳnh với số tiền 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm ngàn đồng) nên không thu hồi được, 01 thanh gỗ Sến còn lại đến ngày 17/9/2020 Giang đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện Bô Trạch.

- Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ tại Dư Trung K 01 con dao dài 47cm, cán bằng gỗ dài 17cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 30cm; thu giữ tại Dư Đỗ Q 01 con dao dài 50cm, cán dao bằng gỗ dài 20cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm; thu giữ tại Nguyễn Quyết Ch 01 con dao dài 46,5cm, cán dao bằng gỗ dài 18,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 28cm, trên lưỡi dao có khắc chữ F F; thu giữ tại Đinh Hương Gi 01 thanh gỗ Sến dài 5,69m, rộng 24cm, dày 15cm; thu giữ tại Nguyễn Quyết Ch số tiền VNĐ 1.750.000đ (Một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) và tại Dư Trung K số tiền VNĐ 1.750.000đ (Một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) là tiền thu lợi bất chính từ việc bán gỗ khai thác trái phép cho Đinh Hương Gi.

- Phân trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, mặc dù Nguyễn Quyết Ch không có hành vi chống người thi hành công vụ đối với anh Dương Viết M nhưng Ch đã có trách nhiệm cùng với Dư Trung K và Dư Đỗ Q tự nguyện liên đới bồi thường, hỗ trợ cho anh M số tiền 1.580.000đ (Một triệu năm trăm tám mươi ngàn đồng) là chi phí mà anh M đã mua thuốc và sửa chữa điện thoại di động theo thỏa thuận. Anh M có đơn trình bày cam đoan không có yêu cầu, khiếu nại gì thêm. Ngoài ra, Nguyễn Quyết Ch và Dư Trung K đã tự nguyện liên đới hoàn trả cho Đinh Hương Gi số tiền 3.500.000đ là giá trị của thanh gỗ Sến mà Giang đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Bản cáo trạng số 08/CT- VKSBT ngày 22/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách đã truy tố các bị cáo Dur Trung K và Dur Đỗ Q về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo như nội dung bản cáo trạng, đã xem xét đánh giá vai trò, tính chất, mức độ và hậu quả hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo nên đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 330; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Dur Trung K và Dur Đỗ Q mỗi bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng. Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên: tịch thu tiêu hủy 03 con dao; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 thanh gỗ Sến và số tiền 3.500.000 đồng; đề nghị tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Dương Viết M: quá trình điều tra và tại phiên tòa hai bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, đã xin lỗi và bồi thường thiệt hại cho tôi, nên tôi không yêu cầu gì thêm, tôi mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo để hai bị cáo có điều kiện được ở nhà làm việc phụ giúp gia đình vì hoàn cảnh gia đình của hai bị cáo khó khăn.

Các bị cáo nhất trí với toàn bộ nội dung bản cáo trạng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Các bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin hứa sẽ không tái phạm nữa. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để tiếp tục làm việc nuôi sống gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định pháp luật về tố tụng.

Việc nguyên đơn dân sự Công ty TNHH một thành viên L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đinh Hương Gi và những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, xét thấy, trong quá trình điều tra giải quyết vụ án, các cơ quan tiến hành tố tụng đã thu thập được lời khai của những người này, nên sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử đối với vụ án.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Dur Trung K và Dur Đỗ Q đều khai nhận, chính bị cáo Dur Trung K là người đã có những lời nói và hành vi dùng dao để đe dọa anh Dương Viết M là người phụ trách hoạt động tuần tra, kiểm tra việc khai thác, vận chuyển lâm sản trái phép của tổ bảo vệ rừng Ngọn Rào thuộc Công

ty TNHH một thành viên L, mục đích nhằm ngăn cản anh M cùng những người trong tổ tiếp cận, bắt giữ Trâu và gỗ mà bị cáo đang vận chuyển trái phép, còn Dư Đỗ Q là người cũng dùng dao đe dọa và dùng tay tát trúng vào thái dương bên trái anh Dương Viết M nhằm ngăn cản anh M cùng những người trong tổ đuổi bắt Dư Trung K. Lời khai nhận của các bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Dư Trung K và Dư Đỗ Q đã phạm tội “Chống người thi hành công vụ” quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự, đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Về tính đồng phạm: Trong vụ án này có hai bị cáo tham gia, tuy nhiên giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công vai trò, nhiệm vụ hoặc câu kết chặt chẽ trước khi phạm tội mà việc phạm tội của các bị cáo chỉ bộc phát nhất thời, hành động độc lập với nhau nên đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có tổ chức nên khi quyết định hình phạt, các bị cáo cùng chịu trách nhiệm với vai trò ngang nhau.

[4] Về tính chất, mức độ, vai trò cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo thấy:

Cả hai bị cáo đều là những người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và khả năng nhận thức được hành vi dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực để cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu ý thức rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật nên đã phạm tội. Hành vi phạm tội của hai bị cáo đã xâm phạm đến việc quản lý và bảo vệ rừng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương và xã hội. Vì vậy, cần tuyên một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của hai bị cáo đã gây ra, mới có tác dụng giáo dục riêng đối với hai bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hai bị cáo luôn thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; các bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại cho người bị thiệt hại do hành vi của hai bị cáo đã gây ra; cả hai có bố là ông Dư Xuân Tr được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Hạng ba vì có thành tích xuất sắc hoàn thành nhiệm vụ Quốc tế về vang tại Lào, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, anh Dương Viết M là người mà các bị cáo đã đe dọa và dùng vũ lực để chống đối, ngăn cản và đã gây ra thiệt hại, tại phiên tòa anh M đã xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; gia đình hai bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hai bị cáo đều là lao động chính trong gia đình, có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Xuân Trạch nên cũng cần xem xét để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và nơi cư trú rõ ràng nên có khả năng tự tu dưỡng, rèn luyện, cải tạo bản thân tại địa phương. Vì vậy, chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, để

cho các bị cáo được hưởng án treo và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương, phối hợp với gia đình các bị cáo giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, anh Nguyễn Quyết Ch, bị cáo Dư Trung K và Dư Đỗ Q tự nguyện liên đới bồi thường theo thỏa thuận cho anh Dương Viết M số tiền 1.580.000đ (Một triệu năm trăm tám mươi ngàn đồng). Anh Nguyễn Quyết Ch và bị cáo Dư Trung K đã tự nguyện liên đới hoàn trả cho anh Đinh Hương Gi số tiền 3.500.000đ. Xét việc thỏa thuận bồi thường thiệt hại, hoàn trả của hai bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Cho đến tại phiên tòa phía những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Xét vật chứng bị thu giữ 03 con dao, trong đó có 01 con dao là của anh Nguyễn Quyết Ch, tại phiên tòa anh Ch không yêu cầu nhận lại con dao nên cần tịch thu tiêu hủy, còn 02 con dao được thu giữ từ Dư Trung K và Dư Đỗ Q, đây là công cụ, phương tiện mà hai bị cáo dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy; riêng 01 thanh gỗ Sến do anh Đinh Hương Gi giao nộp cho Cơ quan điều tra và 3.500.000 đồng thu giữ từ anh Nguyễn Quyết Ch và bị cáo Dư Trung K, đây là số tiền thu lợi bất chính nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước là phù hợp với quy định tại các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Trong vụ án này, có Nguyễn Quyết Ch là người cùng với K khai thác gỗ và kéo gỗ về, nhưng khi gặp tổ tuần tra bảo vệ rừng Ngọn Rào, Ch không có lời nói và hành động chống đối lại nên không đủ cơ sở xử lý Ch về tội “Chống người thi hành công vụ”. Đối với hành vi vận chuyển, mua bán lâm sản trái phép của Nguyễn Quyết Ch, Dư Trung K và Đinh Hương Gi đã bị Cơ quan Công an huyện Bố Trạch ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng), hiện các đối tượng đã thi hành xong là đúng với các quy định của pháp luật nên không xem xét thêm. Còn hành vi dùng tay tát trúng vào thái dương trái anh Dương Viết M của Dư Đỗ Q nhưng do thương tích của anh M không đáng kể, anh M từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Riêng với Công ty TNHH môi thành viên Lâm công nghiệp Bắc Quảng Bình quá trình điều tra cho đến phiên tòa hôm nay, phía Công ty đã có xác nhận là không có thiệt hại về tài sản nên không có yêu cầu gì, vì vậy Hội đồng xét xử cũng không xem xét.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Buộc các bị cáo Dư Trung K và Dư Đỗ Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước. Các bị cáo, nguyên đơn dân sự và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Dư Trung K và bị cáo Dư Đỗ Q phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Xử phạt bị cáo Dư Trung K và Dư Đỗ Q mỗi bị cáo 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao hai bị cáo Dư Trung K và Dư Đỗ Q cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Trạch phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục hai bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 03 con dao (gồm 01 con dao dài 47cm, cán bằng gỗ dài 17cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 30cm; 01 con dao dài 50cm, cán dao bằng gỗ dài 20cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm; 01 con dao dài 46,5cm, cán dao bằng gỗ dài 18,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 28cm, trên lưỡi dao có khắc chữ F F).

Tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 thanh gỗ Sến dài 5,69m, rộng 24cm, dày 15cm; số tiền VNĐ 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm ngàn đồng) hiện đang tạm giữ tại tài khoản số 3949.0.1054963 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình.

(Các vật chứng có đặc điểm được mô tả cụ thể tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch ngày 01/3/2021).

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Dư Trung K và Dư Đỗ Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng

mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Bố Trạch;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- THADS huyện Bố Trạch;
- UBND xã Xuân Trạch;
- Các bị cáo, người TGT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đỗ Quốc Tân